

BÁO CÁO

Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/HU ngày 14/02/2019 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện về xây dựng đô thị hóa nông thôn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

Thực hiện Công văn số 710/UBND-KT&HT ngày 8/3/2024 của UBND huyện Hoàng Hóa về việc Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/HU ngày 14/02/2019 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện về xây dựng đô thị hóa nông thôn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Nghị quyết số 14). UBND xã Hoàng Cát báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT, TRIỂN KHAI

Để tạo sự thống nhất cao trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Đảng ủy đã tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai đến toàn thể cán bộ công chức cấp xã, cấp ủy các chi bộ, BGH các nhà trường, trường trạm y tế và xây dựng triển khai Chương trình, kế hoạch hành động của cấp ủy để thực hiện Nghị quyết 14 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện.

II. CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác rà soát, đánh giá thực trạng về quy hoạch, thực hiện quy hoạch; xây dựng cơ sở hạ tầng, nhà ở dân cư và các điều kiện kinh tế - xã hội để xây dựng, phát triển đô thị.

- QHC xã Hoàng Cát, huyện Hoàng Hóa đến năm 2030 được UBND huyện Hoàng Hóa phê duyệt tại Quyết định số 816/QĐ-UBND ngày 16/3/2023.

- Nội dung đồ án QHC xã Hoàng Cát, huyện Hoàng Hóa đến năm 2030 (được phê duyệt) đã thực hiện tuân thủ về pháp luật quy hoạch; tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN 01:2021/BXD; thực hiện đúng quy định về thiết chế văn hóa; quy định về trường đạt chuẩn quốc gia...và tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn; các quy định về hạ tầng sản xuất (thủy lợi, đề điều, giao thông nội đồng, dịch vụ hỗ trợ phát triển sản xuất); đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của xã Hoàng Cát

Việc lập đồ án quy hoạch nông thôn mới tương đối toàn diện trên các lĩnh vực quy hoạch đất đai; quy hoạch sản xuất; quy hoạch xây dựng... làm cơ sở đầu tư, phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn. Việc lập đồ án quy hoạch tập trung vào việc quy hoạch sử dụng đất và hạ tầng thiết yếu cho phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, công nghiệp, thủ công nghiệp, dịch vụ; Xác định nhu cầu sử dụng đất cho bố trí vùng sản xuất và hạ tầng kỹ thuật thiết yếu phục vụ sản xuất hàng hóa nông nghiệp, công nghiệp, thủ công nghiệp và dịch vụ; Bố trí hệ thống thủy lợi kết hợp với giao thông; Quy hoạch phát triển các hạ tầng kinh tế - xã hội - môi trường theo chuẩn mới....

2. Quản lý, giám sát chất lượng, hiệu quả thực hiện Đề án trên địa bàn.

- Xã đã xây dựng kế hoạch và lịch công bố công khai quy hoạch xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã. Lập kế hoạch cắm mốc quy hoạch ngoài thực địa

tạo điều kiện cho nhân dân và các tổ chức biết và thực hiện theo quy hoạch. Bản đồ quy hoạch xây dựng nông thôn mới của xã được niêm yết công khai tại Trụ sở UBND xã và các nhà văn hóa thôn.

Mạng lưới giao thông đã được đầu tư xây dựng, cải tạo và nâng cấp theo quy hoạch, các tuyến đường giao thông công cộng đang được đầu tư nâng cấp mở rộng.

UBND xã đã rà soát thực trạng sản xuất nông nghiệp, thống kê diện tích bỏ ruộng hoang cụ thể từng thôn, từng xứ đồng. Sau đổi điền dồn thửa lần 3 và tích tụ ruộng đất các vị trí không thuận lợi đã được quy tụ về một vị trí theo phương án đã được phê duyệt. Vận động tập thể cá nhân có điều kiện máy móc, nhân lực nhận đất sản xuất tạo thành cánh đồng mẫu lớn, thực hiện chương trình cơ giới hóa nông nghiệp, đến nay đã cơ giới hóa hơn 100% trong tất cả các khâu làm; việc áp dụng máy trong khâu thu hoạch, gieo cấy đã và đang được triển khai.

Trong lĩnh vực trồng trọt, đưa vào thâm canh nhiều giống lúa lai mới cho năng suất cao và chất lượng gạo tốt; Đã đưa vào sản xuất nhiều giống cây trồng mới có năng suất cao, chất lượng tốt phục vụ sản xuất; Đối với diện tích canh tác không hiệu quả xem xét chuyển đổi cơ cấu cây trồng cho phù hợp với thực tế đồng ruộng.

3. Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia đề án phát triển đô thị, thực hiện tốt công tác GPMB để đầu tư xây dựng.

- Thường xuyên tuyên truyền bằng loa truyền thanh của xã, của thôn cho người dân địa phương được biết, tuân thủ khi xây dựng nhà ở, công trình và cùng nhau bảo vệ mốc giới. Thường xuyên giám sát hoạt động xây dựng công trình trên địa bàn xã, kiên quyết xử lý, đình chỉ xây dựng, xử lý nghiêm các trường hợp lấn chiếm lòng lề đường, hành lang kênh mương.

- Việc huy động các nguồn vốn cho đầu tư theo lộ trình; Phát huy truyền thống yêu nước qua các thế hệ, kêu gọi nguồn lực xã hội hóa từ bà con nhân dân trong xã cũng như con em xa quê.

4. Cập nhật số liệu kèm từ Bảng 1 đến Bảng 10 gửi kèm công văn này (biểu mẫu kèm theo)

*** *Đánh giá, so sánh kết quả thực hiện đạt được trong 5 năm so với kế hoạch của huyện hàng năm và so với mục tiêu của Nghị quyết.***

Trong điều kiện còn nhiều khó khăn, thách thức, do xuất phát điểm kinh tế xã hội còn thấp; hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn xã chưa hoàn thiện, chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp và khó lường. Được sự quan tâm, lãnh đạo của huyện, phát huy truyền thống cùng quyết tâm chính trị cao, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã đã đoàn kết một lòng, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ, thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu mà Nghị quyết BCH Đảng bộ huyện đã đề ra.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được:

Cấp ủy Đảng, chính quyền đã bám sát chủ trương, nghị quyết, Đề án, Hướng dẫn của huyện; chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình hành động, đề ra các giải pháp tích cực, chỉ đạo quyết liệt, kịp thời nên đã đạt được kết quả khá toàn diện. Chỉ đạo điều hành của chính quyền sâu sát, quyết liệt, hiệu quả, tập trung vào

các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, tranh thủ sự quan tâm giúp đỡ của cấp trên, huy động được các nguồn lực, vận dụng và đề ra các chính sách phù hợp, khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển. MTTQ, các đoàn thể đã có nhiều cố gắng, đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền vận động các tầng lớp nhân dân, phát huy truyền thống đoàn kết thống nhất, khắc phục khó khăn, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới nâng cao. Nông thôn mới kiểu mẫu

2. Những tồn tại, hạn chế:

Nhận thức của nhân dân trong công tác bảo vệ môi trường có lúc, có nơi còn hạn chế, công tác lãnh đạo điều hành có những nội dung công việc kết quả đạt chưa cao.

Công tác lập quy hoạch và quản lý quy hoạch còn có những bất cập chưa theo phù hợp với thực tiễn phát triển KTXH do tầm nhìn còn hạn chế. Khâu tổ chức, quản lý quy hoạch thường thực hiện chậm, chắp vá. Có hạng mục cần làm trước lại làm sau, cần làm toàn bộ lại làm một phần.

Một số chỉ tiêu thực hiện còn chậm và chưa có hiệu quả như đường hoa, vỉa hè, rãnh thoát nước, đường giao thông. Do thực tế không đủ điều kiện để đầu tư vỉa hè (liên quan đến chỉ giới cũng như mở rộng đường), hệ thống lề đường cơ bản được cứng hóa nên không thể trồng hoa.

Các điểm dân cư có nguồn gốc từ các điểm dân cư nông thôn, làng xóm cũ, phát triển tự phát và chưa được kiểm soát chặt chẽ trong công tác quản lý đất đai, mật độ, tầng cao xây dựng, hệ thống hạ tầng: Giao thông, cấp thoát nước, chiếu sáng chưa đáp ứng được tiêu chuẩn của đô thị; Thực trạng trên dẫn tới sự bất cập chênh lệch giữa làng xóm hiện hữu và các khu vực xây dựng mới, thiếu sự gắn kết trong kiến trúc cảnh quan, hạ tầng kỹ thuật chưa được khớp nối... tạo nên nhiều vấn đề bất cập trong công tác quản lý tại địa phương.

Việc rà soát, điều chỉnh Quy hoạch và quản lý vùng nuôi trồng còn chậm

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan

Do điều kiện thời tiết diễn biến thất thường, dịch bệnh ở người, gia súc, gia cầm, còn tiềm ẩn phức tạp nên đã tác động không nhỏ đến sản xuất, đời sống của nhân dân. Nội lực kinh tế còn thấp, kết cấu hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; giá cả hàng hóa đầu vào trong sản xuất nông nghiệp cao và không ổn định. Cơ chế, chính sách của nhà nước chưa đồng bộ, việc huy động sức dân còn khó khăn, công tác xã hội hóa trong xây dựng kết cấu hạ tầng hạn chế, đời sống của nhân dân nông nghiệp thực sự còn khó khăn....

3.2. Nguyên nhân chủ quan

Tư tưởng bảo thủ, ngại khó vẫn còn tồn tại ở một số ít cán bộ đảng viên, làm ảnh hưởng đến phong trào chung. Một bộ phận cán bộ đảng viên và nhân dân nhận thức về chủ trương chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước chưa đầy đủ, vai trò tiên phong gương mẫu của một số cán bộ đảng viên chưa cao nhất là trong việc thực hiện các nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

Để thay đổi nhận thức của người dân là việc làm lâu dài chứ không phải một sớm một chiều. Việc chỉ đạo, thực hiện có những việc chưa được kịp thời và thiếu

cương quyết. Kinh phí để đầu tư thực hiện các mục tiêu, việc kêu gọi xã hội hóa còn khó khăn.

Hệ thống cấu trúc đường làng xóm cũ rất chật hẹp, được tích hợp một cách tự nhiên, không được quy hoạch trước nên phần lớn các khu dân cư này không thể đáp ứng được quá trình gia tăng mật độ xây dựng, hệ thống đường, ngõ và hạ tầng thoát nước không đáp ứng được nhu cầu, điều kiện vệ sinh môi trường ở xuống cấp, không đáp ứng được các yêu cầu cuộc sống văn minh.

4. Những kinh nghiệm trong triển khai, tổ chức thực hiện các NQ

-Xây dựng và phát huy truyền thống đoàn kết thống nhất cao trong đảng bộ và đồng thuận trong nhân dân, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở.

-Nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, MTTQ, các ngành, đoàn thể. Đổi mới phong cách, phương pháp làm việc, vận dụng sáng tạo các quan điểm, nghị quyết của huyện vào điều kiện cụ thể của địa phương. Xác định đúng nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, kiên quyết trong chỉ đạo điều hành, kiên trì theo đuổi mục tiêu đề ra.

-Phải chăm lo phát triển toàn diện, vừa trước mắt, vừa lâu dài về lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh. Xác định nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm để tổ chức thực hiện có hiệu quả. Trong lãnh đạo, chỉ đạo phải tuân thủ nguyên tắc Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, có sự phối hợp của MTTQ và các đoàn thể nhân dân.

-Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của đảng, thanh tra nhân dân thực hiện tốt quy chế phối hợp của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, giữ vững kỷ cương, kỷ luật của đảng, giải quyết tốt các vấn đề xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, giữ vững ổn định chính trị xã hội, thực hiện tốt các mục tiêu nhiệm vụ đề ra

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Phương hướng, nhiệm vụ

- Tiếp tục rà soát lại quy hoạch để có những định hướng phục vụ cho phát triển lâu dài các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của địa phương và của huyện.

- Quan tâm và có cơ chế chính sách để thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực phát triển nông nghiệp. Lập quy hoạch sản xuất nông nghiệp trên địa bàn và các quy hoạch vùng.

- Đầu tư cải tạo nâng cấp các tuyến đường giao thông nông thôn đảm bảo đường thông hè thoáng, lề đường đường sạch sẽ, làm tốt công tác VSMT (việc tổng dọn VSMT được thực hiện hàng tuần, trên địa bàn toàn xã), trên địa bàn không có điểm ô nhiễm môi trường, hoàn thiện hệ thống mương rãnh thoát nước khu dân cư, lắp đặt 100% đường điện chiếu sáng, trồng mới các tuyến đường hoa.

2. Các giải pháp trong thời gian tới

Tăng cường công tác tuyên truyền để người dân nắm được mục đích, yêu cầu, tầm quan trọng và trách nhiệm của mình trong việc xây dựng đề án và tổ chức thực hiện. Phát huy vai trò của MTTQ và các tổ chức đoàn thể, trách nhiệm của người đứng đầu và công chức chuyên môn. Xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm

vụ, lịch tiến độ thực hiện công việc cụ thể đến từng tuần. Lấy kết quả thực hiện để đánh mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

Bên cạnh xây dựng đề án và thực hiện thì cũng rất cần có việc bám sát, chỉ đạo thường xuyên, kịp thời của cấp huyện đối với cấp xã trong việc quản lý, giám sát chất lượng, hiệu quả thực hiện Đề án trên địa bàn.

Lựa chọn đơn vị tư vấn lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và phát triển đô thị có năng lực, đảm bảo chất lượng, tính thẩm mỹ, không gian và có tầm nhìn dài hạn. Trong lĩnh vực nông nghiệp cần đầu tư hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi nội đồng. Phát triển và ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp phải được coi là khâu then chốt trong chuyển đổi mô hình tăng trưởng sang phát triển theo chiều sâu

Về hạ tầng nông thôn thì đối với các điểm dân cư hiện hữu trước khi có các giải pháp về quy hoạch cần có các giải pháp mạnh để quản lý hoạt động xây dựng tại các khu vực làng xóm cũ như: Quản lý các khu đất công, việc phân tách thửa đất, quản lý chiều cao, mật độ xây dựng công trình, quản lý việc san lấp hồ ao, lấn chiếm các không gian công cộng... nhằm giảm sức ép hạ tầng tại các khu vực này.

UBND xã tập trung đấu giá đất thu ngân sách cũng như tranh thủ nguồn lực hỗ trợ từ cấp trên để từng bước để xây dựng, tái thiết hạ tầng, các công trình công cộng, công trình phúc lợi xã hội.

Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”. Tập trung xây dựng các danh hiệu Gia đình văn hoá, khu dân cư văn hoá, cơ quan, đơn vị, kinh doanh đạt chuẩn văn hoá. Rà soát, bổ sung hương ước, quy ước cho phù hợp hơn với tình hình phát triển của địa phương trong giai đoạn mới.

VI. NHỮNG KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT : Không.

Trên đây là báo cáo Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/HU ngày 14/02/2019 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện về xây dựng đô thị hóa nông thôn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của UBND xã Hoàng Cát gửi UBND huyện qua phòng KT&HT để UBND huyện tổng hợp./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- Phòng Kinh tế Hạ tầng (b/c);
- Đảng uỷ, HĐND xã (b/c);
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn An